

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/DS-ST

Ngày: 23-8-2023

V/v “Tranh chấp quyền sử dụng
đất (quyền sử dụng lối đi chung)”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngân

2. Ông Nguyễn Thành Vui

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên

Từ ngày 20 đến ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 117/2022/TLST – DS ngày 02 tháng 11 năm 2022, về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất (quyền sử dụng lối đi chung)*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST- DS ngày 22 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2023/QĐST-DS ngày 08/8/2023 và Thông báo dời thời gian xét xử số 10/TB-TA ngày 09/8/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Ông **Trần Văn Th**, sinh năm 1969 (Có mặt)

- Bà **Nguyễn Thị Trung Th**, sinh năm 1976 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 4, Ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Bị đơn: Ông **Trần Duy T**, sinh năm 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, Ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, Ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Ủy ban nhân dân huyện **Lộc N**(Vắng)

Địa chỉ: Khu phố Ninh Thịnh, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

- Ủy ban nhân dân xã **Lộc T**(Vắng)

Địa chỉ: xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 18/8/2022; 02 đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 02/11/2022, ngày 19/6/2023, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th thống nhất trình bày:***

Gia đình ông bà có quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 99, tờ bản đồ số 19, diện tích 8.360,2m² tọa lạc Ấp 4A, xã Lộc Tấn huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00426, do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 18/10/2007 mang tên hộ ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th. Giáp với thửa đất này có con đường đi chung (Đã được thể hiện trên sơ đồ). Ông Trần Duy T là người cũng có đất giáp với con đường đi chung này, tuy nhiên ông Tạo đã tự ý dựng hàng rào trên con đường đi chung này, gây ảnh hưởng đến quyền sử dụng lối đi của gia đình ông bà. Phần diện tích con đường đi đã bị ông Tạo lấn chiếm có diện tích diện tích 154,3m², tọa lạc Ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (Đất có vị trí, hình thể theo như bản đồ đặc chính lý thửa đất số 01-2023, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023)

Vì vậy, nay ông bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh buộc ông Trần Duy T tháo dỡ hàng rào và trả lại nguyên hiện trạng lối đi chung có diện tích 154,3m², tọa lạc Ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (Đất có vị trí, hình thể theo như bản đồ đặc chính lý thửa đất số 01-2023, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023). Phần diện tích lối đi chung yêu cầu ông Tạo trả lại nguyên hiện trạng giáp với thửa đất số 99, tờ bản đồ số 19, diện tích 8.360,2m² tọa lạc Ấp 4A, xã Lộc Tấn huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00426, do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 18/10/2007 mang tên hộ ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th.

**** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn có yêu cầu phản tố - ông Trần Duy T trình bày:***

Ngày 02/11/2022, ông nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án số 117/TB-TLVA của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh về việc vợ chồng ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th buộc ông tháo dỡ hàng rào, cây cao su và trả

lại nguyên trạng lối đi chung có diện tích, cụ thể: một phần đất có diện tích khoảng 100m² (rộng khoảng 02m và dài khoảng 50m) và một phần đất có diện tích khoảng 34m² (rộng khoảng 02m và dài khoảng 17m). Phần diện tích lối đi chung yêu cầu trả lại nguyên hiện trạng giáp với thửa đất số 99, tờ bản đồ số 19, diện tích 8.360,2m², đất tọa lạc tại ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00426, do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 18/10/2007 mang tên hộ ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th.

Ông không đồng ý với phần yêu cầu của vợ chồng ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th với lý do sau:

Vào ngày 05/8/1995, vợ chồng ông có nhận chuyển nhượng của ông Cao Văn Sinh (hiện đã chết) quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất chiều rộng 45m và chiều dài 100m giáp đất ông bà Tám - Hồng và ông Cao Văn Sinh tiểu ngõ là 02m giáp đất ông bà Trung – Lan.

Đến năm 2015, vợ ông là bà Phạm Thị H có làm đơn ra Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn để giải quyết việc tranh chấp bờ ranh với bà Nguyễn Thị Trung Th và ông Trần Văn Th về việc ông Thành khẳng định phần diện tích chiều ngang 02m và chiều dài 50m, đất tọa lạc tại ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước là thuộc sở hữu của ông Thành.

Vào ngày 22/5/2015, theo trả lời đơn kiện tranh chấp bờ ranh của công dân số 02/TLĐ của Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn đã khẳng định phần diện tích chiều ngang 02m và chiều dài 50m thuộc sở hữu của vợ chồng ông vì tại thời điểm vợ chồng ông nhận chuyển nhượng với ông Cao Văn Sinh đã ghi rõ phần chuyển nhượng bao gồm luôn phần diện tích đang tranh chấp nêu trên. Sau đó, địa chính huyện vào đo đạc và làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Phạm Thị H (do thời điểm đó ông không có giấy tờ đầy đủ nên ông để một mình vợ ông là bà Phạm Thị H đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), nhưng không biết vì sao lại không có phần diện tích đang tranh chấp trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Phạm Thị H. Sau khi có kết quả trả lời của Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn, vợ chồng ông tiến hành cắm 3 cọc mốc và đến năm 2021 vợ chồng ông mới tiến hành rào lại để bảo vệ phần diện tích đất của vợ chồng ông.

Do trước đó ông không biết có Văn bản trả lời số 02/TLĐ ngày 22/5/2015 của UBND xã Lộc Tấn, nên ngày 11/7/2022 ông mới ký vào biên bản đồng ý dỡ hàng rào và trả lại nguyên hiện trạng đường đi.

Vào tháng 4/2023, ông nhận được bản đo đạc chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 01 – 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023 đã thể hiện rõ phần diện tích đang tranh chấp là 154,3m² do

hộ bà Phạm Thị H đang sử dụng nên ông không đồng ý với yêu cầu tháo dỡ hàng rào

Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết như sau: Công nhận phần diện tích 154,3m²; đất tọa lạc tại ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, đất có vị trí hình thể theo như bản đồ đặc chính lý thửa đất bản đồ địa chính số 01 – 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023 là thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông và bà Hải

*** *Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Phạm Thị H trình bày:*** Thống nhất với lời trình bày trên của ông Trần Duy T.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn trình bày:*** Trong Văn bản trả lời đơn số 02/TLĐ ngày 22/5/2015 xác định là con đường đi riêng của gia đình bà Hải là có sự nhầm lẫn trong việc tham mưu của cán bộ. Vì phần diện giải phía trên của công văn số 02/TLĐ đã khẳng định đây là con đường đi chung của các hộ dân, đường công cộng. Mặt khác, các hộ dân không có vấn đề mâu thuẫn tranh chấp xảy ra, cho đến khi gia đình ông Tạo, bà Hải làm hàng rào phía bên đất của ông bà Thành (phần con đường) thì mới xảy ra tranh chấp.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ủy ban nhân dân huyện Lộc Tấn trình bày:*** Giấy chứng nhận số H00294 ngày 16/12/2011 (Thửa số 96), Giấy chứng nhận số CH00913 ngày 20/4/2012 (Thửa số 111), Giấy chứng nhận số CH02183 ngày 11/11/2015 (Thửa 107) và Giấy chứng nhận số H00426 ngày 18/10/2007 (Thửa 99). Căn cứ để quy hoạch lối đi chung qua 04 thửa đất trên: Năm 2006, xã Lộc Tấn được đo đạc chính quy các thửa đất trên khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đã được thể hiện đường đi theo hiện trạng sử dụng đất. Hiện nay đường đi trên vẫn được thể hiện trong bản đồ chính quy đã được phê duyệt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

*** *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:***

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa kể từ ngày thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của đương sự là đúng quy định pháp luật.

*** *Về nội dung giải quyết vụ án:***

- Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Buộc bị trả lại nguyên hiện trạng đường đi chung có diện tích đất 154,3m², tọa lạc ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (đường đi chung có vị trí

hình thể theo như bản đo đạc chính lý thửa đất bản đồ địa chính số 01 – 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023), đồng thời buộc bị đơn tháo dỡ hàng rào kẽm gai, cọc gỗ dài 50m và tháo dỡ hàng rào lưới B40 dài 1,8m có trên phần đất trên.

- Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn
- Về chi phí tố tụng và án phí: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, các bên có mặt và tham gia tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu phản tố của bị đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là tranh chấp quyền sử dụng đất (quyền sử dụng lối đi chung) theo quy định tại khoản 9 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Quyền sử dụng đất tọa lạc huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Tuy nhiên, UBND huyện Lộc Ninh và UBND xã Lộc Tấn vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Về nội dung:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Theo hồ sơ cấp đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thể hiện: Thửa đất số 99 đã được UBND huyện Lộc Ninh cấp vào năm 2007 cho hộ ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th, hiện thửa đất này đang do ông Thành, bà Thành ở và canh tác trên đất, thửa đất có thể hiện tứ cận như sau: mặt giáp với suối, mặt giáp với thửa đất số 96 (đã được cấp giấy chứng nhận mang tên bà Phạm Thị H), mặt giáp thửa đất số 101, mặt còn lại giáp với đường đất. Nguồn gốc thửa đất số 96 là do trước đó bà Nguyễn Thị Trung Th và ông Trần Văn Th mua lại của ông Cao Văn Sinh.

Theo hồ sơ cấp đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thể hiện: Thửa đất số 96 đã được UBND huyện Lộc Ninh cấp vào năm 2011 cho bà Phạm Thị H, thửa đất có thể hiện tứ cận như sau: mặt giáp với suối, mặt giáp với thửa đất số 99 (thuộc quyền sử dụng của hộ ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Trung Th), mặt giáp với thửa đất số 100, mặt còn lại giáp thửa 107 (trong đó có một góc

thửa đất giáp với đoạn cuối của đường đất). Nguồn gốc thửa đất số 96 là do trước đó bà Phạm Thị H và ông Trần Duy T mua lại của ông Cao Văn Sinh.

Theo hồ sơ cấp đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thể hiện: Thửa đất số 111 đã được UBND huyện Lộc Ninh cấp vào năm 2012 cho bà Phạm Thị H và ông Trần Duy T, thửa đất có thể hiện tứ cận như sau: mặt giáp với thửa đất số 114, mặt giáp thửa đất số 107, 02 mặt còn lại giáp với đường đất, trong đó có mặt giáp đường đất nhỏ (đoạn 51,2m) song song với thửa đất số 99 (thửa đất hiện đang thuộc quyền sử dụng của bà Thành và ông Thành). Nguồn gốc thửa đất số 111 là do trước đó bà Phạm Thị H và ông Trần Duy T mua lại của hộ bà Nguyễn Thị Tuyết Lan.

Theo hồ sơ cấp đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thể hiện: Thửa đất số 107 đã được UBND huyện Lộc Ninh cấp vào năm 2015 cho ông Trần Duy T và bà Phạm Thị H, thửa đất có thể hiện tứ cận như sau: mặt giáp thửa đất số 96, mặt giáp với thửa đất số 100, mặt giáp với đường đất, mặt còn lại giáp với thửa đất số 111 và có một đoạn giáp đường đất dài 19,6m. Nguồn gốc thửa đất số 107 là do trước đó bà Phạm Thị H và ông Trần Duy T mua lại của hộ gia đình ông Bùi Văn Tám.

Theo kết quả đo đạc thì phần diện tích đất 154,3m² (Phần đất mà nguyên đơn yêu cầu trả lại nguyên hiện trạng) tọa lạc ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (Phần diện tích đất có vị trí hình thể theo như bản đo đạc chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 01 – 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023), thể hiện là đường đi và có hành lang bảo vệ đường bộ.

Qua xem xét, thẩm định xác định trên phần đất trên (phần đất diện tích 154,3m²) có hàng rào kẽm gai, cọc gỗ dài 50m và một hàng rào lưới B40 dài 1,8m. Hai hàng rào này là do ông Tạo tạo lập.

Căn cứ Văn bản trả lời số 1960/UBND-TH ngày 11/7/2023 của ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh, xác định: Năm 2006, xã Lộc Tấn được đo đạc chính quy các thửa đất (Thửa số 96, 111, 107 và 99), khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đã được thể hiện đường đi theo hiện trạng sử dụng đất. Hiện nay đường đi trên vẫn được thể hiện trong bản đồ chính quy đã được phê duyệt.

Căn cứ Văn bản trả lời số 40/UBND-NC ngày 18/4/2023 của UBND xã Lộc Tấn, xác định: Trong Văn bản trả lời đơn số 02/TLĐ ngày 22/5/2015 là con đường đi riêng của gia đình bà Hải là có sự nhầm lẫn trong việc tham mưu của cán bộ. Vì phần diễn giải phía trên của Văn bản số 02/TLĐ đã khẳng định đây là con đường đi chung của các hộ dân, đường công cộng.

Tại phiên tòa, bị đơn xác định: Do trước đó ông không biết có Văn bản trả lời số 02/TLĐ ngày 22/5/2015 của UBND xã Lộc Tấn nên ngày 11/7/2022 ông mới ký vào biên bản đồng ý dỡ hàng rào và trả lại nguyên hiện trạng đường đi.

Từ những căn cứ và phân tích trên, có đủ cơ sở xác định đường đi chung giáp các thửa đất số 111, 99, 107 và 96 đã được phê duyệt và thể hiện trong bản đồ chính quy (trong đó có phần đất đường đi diện tích 154,3m²), do đó có đủ cơ sở kết luận phần đất diện tích 154,3m² mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại nguyên hiện trạng là đường đi chung. Vì vậy, cần buộc bị đơn trả lại nguyên hiện trạng đường đi chung có diện tích đất 154,3m² tọa lạc ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, đường đi chung có vị trí hình thể như theo bản đồ đặc chính lý thửa đất bản đồ địa chính số 01 – 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023, đồng thời buộc bị đơn tháo dỡ hàng rào kẽm gai, cọc gỗ dài 50m (phần giáp với thửa đất số 99 và chạy dài song song với đường đi chung) và hàng rào lưới B40 dài 1,8m có trên đất.

[2] Về trình tự thủ tục và nội dung cấp Giấy chứng nhận số H00294 ngày 16/12/2011 (Thửa số 96); Giấy chứng nhận số CH00913 ngày 20/4/2012 (Thửa số 111); Giấy chứng nhận số CH02183 ngày 11/11/2015 (Thửa 107); Giấy chứng nhận số H00426 ngày 18/10/2007 (Thửa 99):

Sau khi các đương sự cung cấp hồ sơ liên quan đến việc cấp đất và cấp các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên, Tòa án đã xem xét đầy đủ và toàn diện đối với từng hồ sơ và có đủ cơ sở xác định: Việc UBND huyện Lộc Ninh cấp đất và cấp các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên là đúng trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp đất, đồng thời đúng hiện trạng sử đất mà các bên đã sử dụng.

[3] Về nội dung Văn bản trả lời đơn số 02/TLĐ ngày 22/5/2015, nhận thấy: UBND xã Lộc Tấn xác định phần quyền sử dụng đất tranh chấp giữa các bên là lối đi riêng của gia đình bà Phạm Thị H là không đúng. Vì vậy, cần hủy Văn bản trả lời đơn số 02/TLĐ ngày 22/5/2015 của UBND xã Lộc Tấn.

[4] Từ những nhận định và phân tích tại các mục [1], [2] và [3] ,xác định yêu cầu phản tố của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng: Chi phí lấy kết quả đo đạc và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 7.828.000 đồng. Số tiền này nguyên đơn đã thanh toán xong. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy cần buộc bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền này.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 34, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 11, Điều 15, Khoản 2 Điều 248, Điều 254 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 4 Điều 50 và Điều 105 của Luật đất đai năm 2003;

- Điều 143, Điều 144, Điều 166 và Điều 170 của Luật đất đai năm 2013.

- Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 25/5/2007 quy định về thi hành luật đất đai;

- Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 29/10/2004 quy định về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

- Điều 12 Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ tài nguyên và môi trường;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc bị đơn trả lại nguyên hiện trạng đường đi chung có diện tích 154,3m² đất tọa lạc ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (đường đi chung diện tích 154,3m², có vị trí hình thể theo như bản đo đạc chính lý thửa đất bản đồ địa chính số 01 – 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước xác nhận vào ngày 19/4/2023), đồng thời buộc bị đơn tháo dỡ hàng rào kẽm gai, cọc gỗ dài 50m (phần giáp thửa đất số 99 và chạy song song với đường đi chung) và tháo dỡ hàng rào lưới B40 dài 1,8m có trên phần đất trên.

2/ Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn về việc: Công nhận phần đất diện tích 154,3m² tọa lạc ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước thuộc quyền sử dụng của gia đình ông Tạo và bà Hải.

3/ Hủy Văn bản trả lời đơn số 02/TLĐ ngày 22/5/2015 của UBND xã Lộc Tấn

4/ Về chi phí tố tụng: Bị đơn hoàn trả chi phí lấy kết quả đo đạc và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho nguyên đơn với tổng số tiền là 7.828.000 đồng (Bảy triệu tám trăm hai mươi tám ngàn đồng)

5/ Về án phí:

- Bị đơn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng)

- Nguyên đơn không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho nguyên đơn số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu 0010103 ngày 02/11/2022.

6/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Bà Phạm Thị H) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trưởng hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nội nhân:

THẨM

- TAND tænh Bình Phõôùc;

tõa

- VKS huyệän Loäc Ninh;

- Caùc ñõông sõi;

- CC.THADS huyệän Loäc Ninh;

- Löu hoà sô.

T.M HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÕU SÔ

Thaảm phaùn - Chuû toĩa phieân

Trần Quang Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nội nhận:

THẨM

- TAND tænh Bình Phồôùc;

toà

T.M HOÃI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SÔ

Thaảm phaùn - Chuû toĩa phieân

- VKS huyện Loãc Ninh;
- Càùc ñông sõi;
- THADS huyện Loãc Ninh;
- Lõu hoà sô.

Trần Quang Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nôi nhaän:
THAÄM
- *TAND tænh Bình Phööùc;*
toøa
- *VKS huyeän Loäc Ninh;*
- *Caùc ñöông söi;*
- *THADS huyeän Loäc Ninh;*
- *Löu hoà sô.*

T.M HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SÔ

Thaäm phaùn - Chuû toïa phieân

Trần Quang Minh